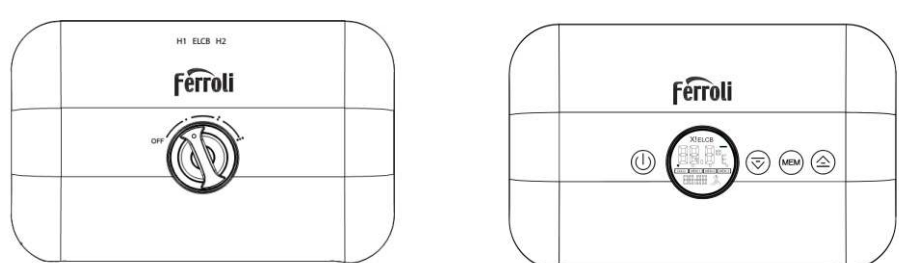




## HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

Máy nước nóng trực tiếp RITA



FS - 4.5TM; FS -4.5 TE

FS -4.5 DE

### MỤC LỤC

A.Lưu ý an toàn.....Trang 2  
 B.Sơ đồ kết cấu sản phẩm.....Trang 2  
 C.Lắp đặt.....Trang 4  
 D.Hướng dẫn sử dụng.....Trang 4  
 E.Những lỗi thường gặp và cách sửa chữa.....Trang 10  
 F.Sơ đồ nguyên lý mạch điện.....Trang 11

### A. LƯU Ý AN TOÀN

- Máy chỉ sử dụng nguồn điện 220-230v/50Hz. Tuyệt đối không sử dụng nguồn điện khác.
- Phải sử dụng Attomat phù hợp, không được sử dụng phích cắm.
- Thiết bị phải được nối đất. Tay ướt không được chạm vào công tắc điện. Khi không sử dụng máy nước nóng trong thời gian dài nên ngắt nguồn điện.
- Không xả nước nóng trực tiếp vào người trong lần sử dụng đầu tiên. Không được điều chỉnh sản phẩm với lưu lượng nước nhỏ và công suất ở mức lớn nhất để tránh bị bỏng do quá nhiệt.
- Không được lắp ngược đường cấp nước vào đường nước ra, nên thường xuyên rửa giá treo sen, hộp đựng xà phòng để tránh bị tắc nước.
- Khi cần thay thế các bộ phận bị vỡ, hỏng, nhất định phải dùng phụ tùng thay thế chính hãng Ferrolì và do kỹ thuật của Ferrolì thực hiện.
- **Chú ý: Không tuân thủ theo những hướng dẫn trên có thể gây ảnh hưởng về người và hư hỏng tài sản.**

### B. SƠ ĐỒ KẾT CẤU SẢN PHẨM

Bảng thông số kỹ thuật:

Model	FS 2.4 - TM/TE/DE	FS 4.5 - TM/TE/DE
Điện áp định mức	220-230V/50-60Hz	220-230V/50-60Hz
Công suất định mức	2400W	4500W
Dòng điện định mức	15A	20.5A
Tiết diện dây điện	1.5sqmm	2.5sqmm
Áp lực bình chứa	6 Bar(0.6 MPa)	6 Bar (0.6 MPa)
Nhiệt độ tối đa	52°C	52°C
Kích thước bên ngoài	280x175x110mm	280x175x110mm
Trọng lượng tịnh	1,2kg	1,2kg
Phương thức lắp đặt	Treo ngang	Treo ngang

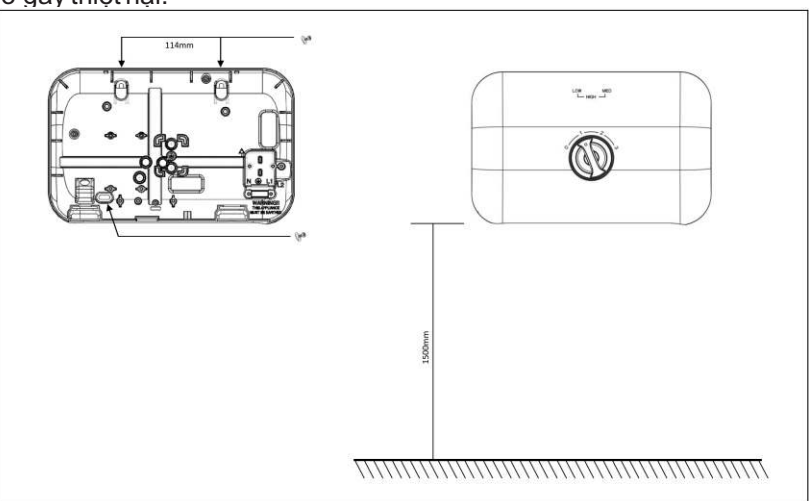
### C. LẮP ĐẶT VÀ TRỊ LẮP ĐẶT

- Thiết bị nên được lắp đặt gần nguồn điện và nơi sử dụng nước. Tuyệt đối không được lắp đặt ở nơi không thể thoát nước.
- Khi lắp đặt đường nước vào, ra phải lắp ở phía dưới thiết bị, không được lắp thiết bị theo phương hướng nước nóng hướng lên trên.
- Bề mặt nơi lắp đặt phải vững chắc, có khả năng chịu được sức nặng gấp 4 lần thiết bị.

### Cổ định thiết bị

- Chọn vị trí lắp đặt thích hợp
- Đánh dấu lên vị trí cần lắp máy 03 điểm bắt đinh ốc theo bản vẽ để khoan lỗ. Vị trí của máy nên cách sàn nhà khoảng 1.5m.
- Đánh dấu vị trí 02 lỗ để bắt đinh ốc cho giá cài sen. Dùng mũi khoan bê tông đường kính 6mm khoan 05 lỗ đã đánh dấu trên tường có độ sâu 34mm.
- Tháo đinh ốc ở đáy máy, nhắc vor trước cửa máy ra, cẩn thận với núm điều chỉnh nhiệt độ.
- Đong vít vào 05 lỗ khoan, dùng đinh vít kèm theo máy để cố định máy và giá cài sen.

Lưu ý: Chỉ sử dụng các phụ kiện đi kèm để lắp máy. Chỉ lắp vor trước cửa máy sau khi kiểm tra các điểm vít đã chắc chắn, điểm đầu nối điện đảm bảo an toàn tránh trường hợp máy rơi vỡ gây thiệt hại.



Hình 1. Hướng dẫn lắp máy nước nóng RITA

**Nối ống nước:** Mũi tên màu xanh cho đường nước vào, màu đỏ cho đường nước ra, lắp van đi kèm máy vào đường nước vào, nối nguồn nước cấp vào đường nước vào, nối tay sen hoặc thiết bị sử dụng vào đường nước ra. Kiểm tra các mối nối để tránh rò rỉ.

**Lưu ý: Phải gắn lọc nước ở đường nước vào để đảm bảo máy không bị tắc, nghẽn làm hỏng thiết bị. Nên thường xuyên tháo lọc ra vệ sinh.**

### Nối nguồn điện:

- Thiết bị này sử dụng nguồn điện 1 pha 220-230v/50Hz. Trước khi nối điện cần lựa chọn dây dẫn có kích thước phù hợp theo công suất máy (tham khảo bảng thông số kỹ thuật).
- Phải sử dụng attomat hoặc công tắc chống rò điện, và được nối đất an toàn, chất lượng attomat hoặc công tắc phải phù hợp với tiêu chuẩn quốc gia.
- Đi dây nguồn từ cầu dao tổng tới attomat bên ngoài nhà tắm, sau đó đi dây dẫn đến điểm đầu bên trong máy.

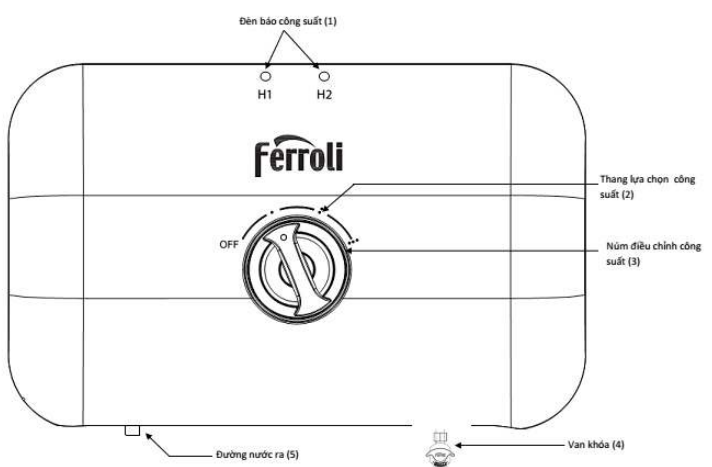
### 5. Lưu ý dây cáp điện qua lỗ bên hông máy, đầu dây vào đầu nối theo hướng dẫn sau:

- Dây màu nâu hoặc đỏ: Dây pha,
- Dây màu xanh hoặc đen: Dây trung tính
- Dây vàng xanh: Dây tiếp đất.
- Sau đó lắp vor máy lại.

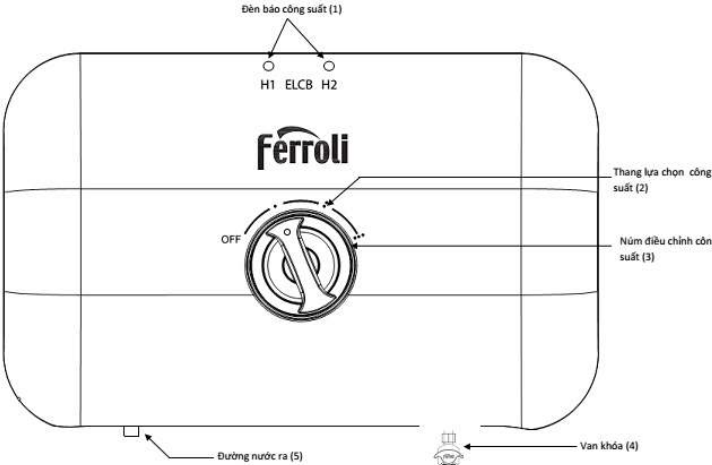
### D.HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

**Chú ý: Kiểm tra nguồn điện, nước cấp cho thiết bị và việc lắp đặt đã được hoàn tất trước khi sử dụng chũa,**

#### 1. Hướng dẫn sử dụng bình RITA FS - 4.5TM; RITA FS - 4.5TE



Hình 2. Mô tả máy nước nóng SF -4.5TM



Hình 3. Mô tả máy nước nóng SF - 4.5TE

### Khởi động máy:

Ban đầu đèn công suất không sáng, núm điều chỉnh ở vị trí "0" thiết bị trong trạng thái tắt. Đồng nguồn cấp điện và cấp nước cho thiết bị, mở van khóa để nước chảy qua vòi sen. Vặn núm điều chỉnh (3) đến vị trí 1,2 hoặc 3 tương ứng với công suất 2000W, 2500W hoặc 4500W.

**Chú ý: Kiểm tra nhiệt độ nước bằng tay trước khi phun trực tiếp vào người.**

- Nếu nhiệt độ nước cấp vào quá lạnh hoặc áp suất quá cao, nước có thể không đủ nóng ngay cả khi điều chỉnh công suất ở mức cao nhất ( mức 3). Trong trường hợp này bạn có thể chỉnh van khóa đầu vào để giảm lưu lượng nước được để đạt nhiệt độ mong muốn.

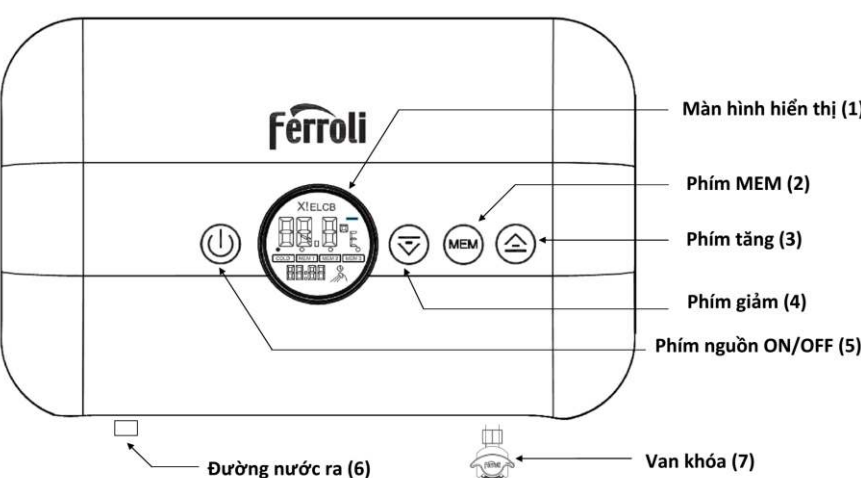
- Không quá nhiệt: Khi nhiệt độ lên trên 52°C thiết bị sẽ tự ngắt nguồn, đèn báo công suất cũng sẽ bị tắt, sau khoảng thời gian từ 0.5 đến 2 phút khi nhiệt độ giảm xuống, thiết bị sẽ hoạt động trở lại. Trong trường hợp này nên vặn núm điều chỉnh công suất về mức thấp hơn, hoặc vặn van nước để tăng lưu lượng nước, nhiệt độ sẽ giảm.

- Chống cháy khô: trong trường hợp không có nước vào, nước vào quá ít hoặc áp suất nước ở trạng thái van đóng thấp hơn 0.5 Bar thiết bị sẽ ngừng đun. Khi nhiệt độ nước quá 52°C, bộ phận chống quá nhiệt sẽ ngắt nguồn điện.

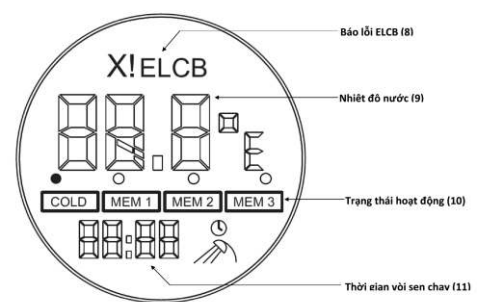
- Chống quá áp: Khi áp suất nước trong bình vượt quá 6 Bar, van giám áp sẽ tự động mở để giảm áp, đảm bảo cho thiết bị hoạt động ổn định.

- Chống rò điện(Chỉ với model RITA FS - 4.5 TE): Ở trạng thái bình thường đèn ELCB luôn sáng màu xanh, khi phát hiện có sự dò rỉ dòng điện từ 15mA trong thiết bị, bộ phận chống dò điện sẽ ngắt nguồn điện và khi đó đèn ELCB sẽ nháy sáng màu đỏ, thiết bị sẽ không thể tiếp tục sử dụng. Trong trường hợp này bạn cần gọi kỹ thuật của hãng để kiểm tra và xử lý trước khi tiếp tục sử dụng thiết bị.

### 2. Hướng dẫn sử dụng bình RITA SF - 4.5 DE



Hình 4. Mô tả máy nước nóng SF - 4.5 DE



Hình 5. Màn hình hiển thị máy nước nóng FS -4.5 DE



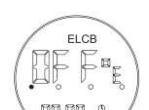
Hình 6. Hiển thị nhiệt độ nước

### COLD MEM1 MEM2 MEM3

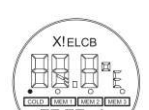
Hình 7. Các chế độ hoạt động của máy



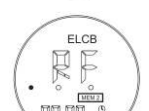
Bảo (mở nguồn thiết bị)



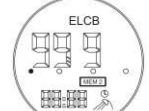
Bảo F ( tắt nguồn thiết bị)



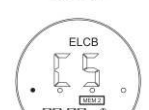
Đèn XI ELCB cùng sáng, chuông kêu báo lỗi ELCB



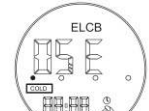
Đèn nhấp nháy báo cần giảm lưu lượng nước



Hiển thị báo nhiệt độ đầu ra quá cao



Hiển thị báo làm sạch vòi sen sau 100 lần bật/tắt



Hiển thị báo lỗi cảm biến nhiệt đầu ra



Hình 8. Các thông báo hiển thị của máy

### Khởi động máy

Đồng nguồn cấp nước và nguồn điện cho thiết bị, sau khi cấp nguồn chuông máy kêu và màn hình sẽ sáng trong vòng 3 giây để báo nhiệt độ nước, sau đó màn hình tắt và báo nguồn nguồn bằng một đèn màu đỏ. Nhấn vào phím nguồn 5 (hình 4) chuông khởi động kêu, thiết bị bắt đầu hoạt động.

### Sử dụng máy

- Các chế độ hoạt động: Máy FS-DE4.5 hoạt động theo 4 chế độ: COLD, MEM1, MEM2, MEM3. (Hình 7) với nhiệt độ mỗi chế độ đã được cài sẵn và có thể thay đổi, nhiệt độ mặc định được cài: COLD: chế độ không đốt nóng (nhiệt độ nước tự nhiên); MEM1: 40°C, MEM2:41°C, MEM3: 42°C.

- Để đặt máy hoạt động theo các chế độ này, khi thiết bị hoạt động ấn nút MEM (2) Nhiệt độ của chế độ MEM1 sẽ nháy sáng trong 3 giây ( hình 7), thanh nhiệt hoạt động. Sau 3 giây này thiết bị sẽ hoạt động theo chế độ MEM1. Để đặt máy hoạt động theo các chế độ khác, nhấn nút MEM trong 3 giây các chế độ sẽ lần lượt nháy sáng theo mỗi lần nhấn (hình 7). Sau 3 giây ngưng nhấn, máy sẽ hoạt động theo chế độ đang nháy sáng.

- Đặt nhiệt độ của mỗi chế độ: có thể cài đặt nhiệt độ cho mỗi chế độ sau khi nhấn nút MEM, nhiệt độ chế độ sẽ nháy sáng, ấn nút tăng (3) hoặc nút giảm (4) để tăng giảm nhiệt độ cho chế độ, mỗi lần nhấn có thể tăng giảm 0.5°C. Sau 3 giây không tác động, nhiệt độ sẽ được cài đặt.

### Chú ý: kiểm tra nhiệt độ nước bằng tay trước khi phun trực tiếp vào người vì nhiệt độ nước có thể chưa ổn định.

- Nhiệt độ và đèn báo nhiệt: Với mỗi chế độ hoạt động khi nhiệt độ nước đạt nhiệt độ đặt của chế độ, 4 đèn báo nhiệt sẽ sáng hết. Nếu nhiệt độ của nước không đạt được nhiệt theo cài đặt thì chỉ một số đèn báo được sáng tương ứng với nhiệt độ.

- Nếu nguồn nước cung cấp quá lạnh hoặc áp suất quá cao, nhiệt có thể không đủ nóng ngay cả khi chỉnh nhiệt độ ở mức cao nhất. Trong trường hợp này bạn có thể chỉnh van đầu vào để giảm lưu lượng nước để đạt nhiệt độ mong muốn. - Chống quá nhiệt: Khi nhiệt độ lên trên 52°C thiết bị sẽ tự ngắt nguồn, tắt cả các đèn báo và màn hình cũng sẽ bị tắt, sau khoảng thời gian từ 0.5 đến 2 phút khi nhiệt độ giảm xuống, thiết bị sẽ hoạt động trở lại. Trong trường hợp này nên nhấn nút giảm (4) để giảm nhiệt độ hoặc mở van nước để tăng lưu lượng nước, nhiệt độ sẽ giảm.

- Chống cháy khô: trong trường hợp không có nước vào, nước vào quá ít hoặc áp suất nước ở trạng thái van đóng thấp hơn 0.5 Bar thiết bị sẽ ngừng đun. - Chống quá áp: Khi áp suất nước trong bình vượt quá 6 Bar, van giám áp sẽ tự động mở để giảm áp, đảm bảo cho thiết bị hoạt động ổn định.

- Chống rò điện: Ở trạng thái bình thường đèn ELCB luôn sáng màu xanh, khi phát hiện có sự dò rỉ điện từ 15mA trong thiết bị, bộ phận chống dò điện sẽ ngắt nguồn điều khiển và khi đó đèn XI ELCB sẽ nháy sáng màu đỏ, thiết bị sẽ không thể tiếp tục sử dụng. Trong trường hợp này bạn cần gọi kỹ thuật của hãng để kiểm tra và xử lý trước khi tiếp tục sử dụng thiết bị.

- Chú thích một số thông báo trên màn hình: Màn hình sẽ hiển thị một số thông báo về trạng thái hoạt động của máy. Tham khảo hình 8 về những thông báo này.

### Tắt máy

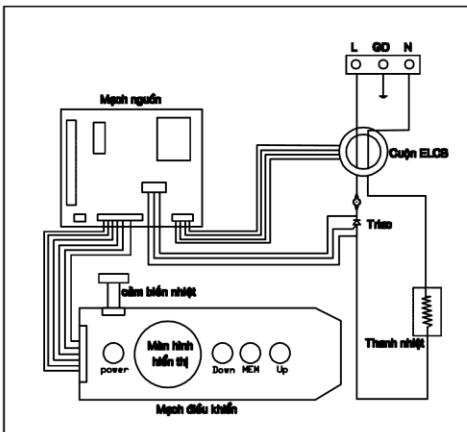
Để tắt máy nhấn nút ON/OFF (5) (hình 4) chuông báo và màn hình sẽ tắt trong 3 giây. Khóa van nước.

**Chú ý: Trong trường hợp không sử dụng thiết bị trong thời gian dài, khi sử dụng lại cần kiểm tra cẩn thận các chức năng trước khi sử dụng.**

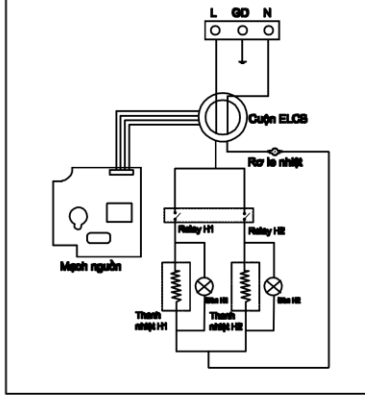
### E. NHỮNG LỖI THÔNG THƯỜNG VÀ CÁCH XỬ LÝ

Lỗi	Nguyên nhân	Cách khắc phục
Không có nguồn, hoặc đèn nguồn không sáng	Nguồn điện bị cắt	Chờ có điện
	Điểm nối nguồn điện tiếp xúc kém	Thay thế bộ nối nguồn điện hoặc dây nguồn
	Attomat bị hỏng	Thay attomat
	Mạch điện hỏng	Gọi trung tâm bảo hành
	Bộ phận hạn chế nhiệt độ bị hỏng vỡ	Thay thế bộ hạn chế nhiệt (Rủi ro nhiệt- việc này do nhân viên bảo hành đảm nhiệm)
Nước ra với sen nóng kém	Áp lực nước quá mạnh	Điều chỉnh van nước ngược chiều kim đồng hồ để giảm lưu lượng nước.
	Điện áp quá yếu	Vặn núm công suất tăng theo chiều kim đồng hồ
OSE	Lỗi cảm biến nước ở đầu ra	Gọi trung tâm bảo hành
ISE	Lỗi cảm biến nước ở đầu vào	Gọi trung tâm bảo hành
Nước ra với sen nóng kém	Áp lực nước quá cao	Điều chỉnh van khóa nước để giảm lưu lượng đầu vào
	Điện áp quá yếu	vặn núm điều chỉnh để lựa chọn công suất lớn hơn cho phù hợp
Đèn XI/ELCB sáng đỏ hoặc nhấp nháy	Rò điện	Gọi trung tâm bảo hành
RF	Nhiệt độ nước đầu ra không đạt	Giảm lưu lượng nước
CS	Đề nghị vệ sinh vòi sen	Tháo filter, vệ sen vệ sinh
999	Nhiệt độ nước đầu ra quá nóng	Tăng lưu lượng nước đầu ra

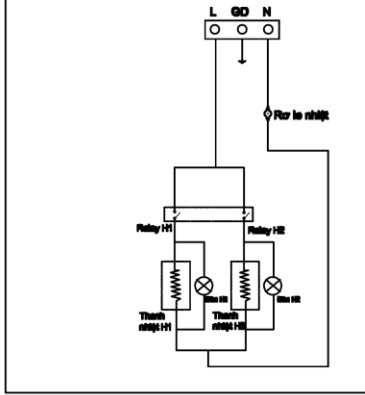
### F. SƠ ĐỒ MẠCH ĐIỆN CHÍNH



Sơ đồ mạch điện bình RITA FS-4.5DE



Sơ đồ mạch điện bình RITA FS-4.5TE



Sơ đồ mạch điện bình RITA FS-4.5TM